TÒA ÁN NHÂN DÂN H.HÒA VANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Bản án số **53/2024**/HSST
Ngày 21/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng
Ông Tán Nghị

Thư ký Tòa án nghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21/05/5024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 11/04/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 09/05/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THU H, sinh ngày 02/11/2001; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã H, huyện H, Tp. Đ; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: LĐPT. Con ông (không rõ), con bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1972. Chồng Nguyễn Minh Phụng, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

** Những người bị hại:*

- Ông Phan Quang T, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn P 2, xã Đ, Tx. Đ, tỉnh Q. Vắng mặt

- Nguyễn Đình P, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, Tp. Đ. Vắng mặt

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lê Thị Q, sinh năm 1999. Trú tại: Thôn A, xã H, huyện H, Tp. Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*** Khoảng tháng 06/2023, Nguyễn Thị Thu H thấy trang cá nhân Facebook có tên *"Đặng Văn Hiếu"* đăng bài cho vay tiền thì chủ động nhắn tin xin làm cộng tác viên thì người này đồng ý (Nguyễn Thị Thu H)

biết rõ đây là trang Facebook chuyên lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác). Hiếu yêu cầu H phải có 02 số tài khoản để chuyển, nhận tiền nên H đã mượn số tài khoản của chị Lê Thị Q với lý do nhận tiền của người làm hồ sơ vay và người nợ tiền của H sau đó chuyển khoản lại vào tài khoản của H thì chị Q đồng ý. Chị Q cho H mượn thông tin tài khoản Vietcombank, số tài khoản 1031099036, tên chủ tài khoản là LE THI QUY.

Ngày 10/6/2023, H nhắn tin cho anh Phan Quang T hỏi anh T còn nhu cầu vay tiền không vì trước đó vào tháng 10/2022, anh T có liên hệ H để vay tiền nhưng không được. H nói có thể hướng dẫn cho anh T vay tiền được với điều kiện phải đóng trước 10% trên tổng khoản vay thì anh T nói muốn vay 20.000.000 đồng. H lấy số điện thoại tin nhắn của anh T đưa cho *"Đặng Văn Hiếu"*. Sau đó, Zalo có tên *"Tiếp nhận hồ sơ"* nhắn tin cho anh T và hướng dẫn anh T làm hồ sơ vay tiền. Ban đầu, người này yêu cầu anh T phải chuyển 2.000.000 đồng tiền phí hồ sơ đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1031099036, tên chủ tài khoản là LE THI QUY. Sau đó, anh T làm theo hướng dẫn để vay tiền thì bị thông báo số thuê bao mà anh T sử dụng thường xuyên ứng tiền nên bị đánh rớt hồ sơ vay tiền, phải nộp thêm số tiền 3.600.000 đồng, số tiền này sẽ được hoàn trả lại khi anh T được giải ngân. Anh trung tiếp tục chuyển 3.600.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1031099036, tên chủ tài khoản là LE THI QUY. Đến ngày 11/6/2023, anh T được Zalo *"Tiếp nhận hồ sơ"* thông báo hình ảnh chân dung bị lỗi và phải nộp số tiền 3.600.000 đồng. Anh T tiếp tục chuyển 3.600.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1031099036, tên chủ tài khoản là LE THI QUY. Sau đó, anh T nhiều lần liên hệ để nhận khoản vay hoặc lấy lại tiền đã nộp nhưng không được. Anh T nói với H thì H hứa hẹn sẽ liên lạc giúp. Nghi ngờ bản thân bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên anh T đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Với việc giới thiệu anh T vay tiền và anh T đã chuyển 9.200.000 đồng thì Nguyễn Thị Thu H được đối tượng Hiếu cho số tiền hoa hồng là 3.750.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang xác định ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Phan Quang T. Nguyễn Thị Thu H còn giới thiệu cho anh Nguyễn Đình P vay tiền với thủ đoạn tương tự. Ngày 11/6/2023, Nguyễn Thị Thu H nhắn tin cho anh Nguyễn Đình P hỏi về nhu cầu vay tiền của anh P thì được biết anh P có nhu cầu vay 70.000.000 đồng. H thông báo phải đóng phí khoản vay trước là 10% thì mới làm hồ sơ được thì anh P đồng ý. H đã yêu cầu anh P cung cấp số điện thoại rồi chuyển số điện thoại này cho Đặng Văn Hiếu. Sau đó, anh P được một tài khoản Zalo có tên *"Tiếp nhận hồ sơ"* liên hệ và hướng dẫn chuyển số tiền làm phí hồ sơ đến số tài khoản 0396227257, Ngân hàng Vpbank, chủ tài khoản NGUYEN THI TOAN. Ngày 13/6/2023, anh P chuyển 7.000.000 đồng đến số tài khoản trên thì Zalo này thông báo đã nhận được tiền và

bắt đầu làm hồ sơ. Tối cùng ngày, anh P nhận được thông báo hồ sơ vay bị trả lại do số điện thoại vay tiền không chính chủ. Anh P được hỗ trợ đăng ký chính chủ số điện thoại đang sử dụng. Đồng thời, người làm hồ sơ vay tiền cho anh P yêu cầu anh P chuyển thêm số tiền 7.000.000 đồng thì mới làm tiếp được hồ sơ vay. Vì lo lắng bị lừa nên anh P nhắn tin hỏi H thì được H xác nhận chắc chắn sẽ vay được tiền và hoàn lại tiền nên anh P tin tưởng và tiếp tục chuyển số tiền 7.000.000 đồng theo yêu cầu. Đến ngày 14/6/2023, anh P được thông báo số điện thoại mà anh P cung cấp phía ngân hàng gọi điện để thẩm định nhưng không đổ chuông và yêu cầu anh P phải chuyển thêm số tiền 3.600.000 đồng để phía ngân hàng gọi điện lại. Số tiền nãy cũng sẽ được hoàn trả cùng với khoản vay. Ngày 15/6/2023, anh P đến gặp H thì H đảm bảo khi anh P chuyển 3.600.000 đồng thì hồ sơ sẽ được xét duyệt và nhận lại về số tiền 80.600.000 đồng. Sau đó, anh P và H đã đến cửa hàng Thế giới di động địa chỉ 899 Âu Cơ, Liên Chiểu, Đà Nẵng để nhờ cửa hàng chuyển số tiền này đến tài khoản Momo của à. Sau đó, H chuyển số tiền này vào tài khoản ngân hàng của anh P. Anh P tiếp tục chuyển 3.600.000 đồng đến số tài khoản 0396227257, ngân hàng Vpbank, chủ tài khoản NGUYEN THI TOAN. Sau khi chuyển tiền thì Zalo "Tiếp nhận hồ sơ" lấy nhiều lý do khác nhau để không chuyển khoản vay cho anh P. Anh P có liên hệ với H để đòi tiền thì H nói chỉ là người trung gian, không có trách nhiệm giải quyết. Mặc dù anh P không vay được tiền nhưng với việc anh P đã chuyển 17.600.000 đồng thì H được hưởng tiền hoa hồng là 05.000.000 đồng. Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang thì Nguyễn Thị Thu H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tang vật tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu đen, số IMEI: 352292936517041, không gắn sim.

* Về TNDS: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thị Thu H đã đền bù cho bị hại anh Nguyễn Đình P số tiền là 17.600.000 đồng và bồi thường cho anh Phan Quang T số tiền là 5.000.000 đồng.

*Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 49/CT-VKSHV ngày 09/04/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thị Thu H về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội về việc do bản thân muốn có tiền tiêu xài nên đã có hành vi gian dối chiếm đoạt của ông Phan Quang T 9.200.000 đồng và được đối tượng Hiếu chia lại số tiền hoa hồng là 3.750.000 đồng. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Đình P 17.600.000 đồng và được đối tượng Hiếu chia lại số tiền hoa hồng là 5.000.000 đồng. Tổng cộng Hà lừa đảo 26.800.000đ và được chia số tiền 8.750.000đ và sử dụng vào mục đích cá nhân và tiêu xài hết.

Tại phiên tòa, những người bị hại Nguyễn Đình P, ông Phan Quang T có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Đình P đã nhận được toàn bộ số tiền bồi thường bị cáo chiếm đoạt là 17.600.000đ, có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Phan Quang T đã nhận được 5.000.000đ hơn một nữa số tiền bị cáo chiếm đoạt và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 4.200.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về TNDS: Căn cứ Điều 48 BLHS. Các Điều 587, Điều 589 BLDS; Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại là ông Phan Quang T 4.200.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu đen, số imei 352292936517041 của bị cáo xung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận với hành vi phạm tội đã gây ra, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, bị cáo sẽ trả lại số tiền đã lừa đảo cho người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, kết luận giám định, tang vật thu giữ, cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Thu H biết rõ trang Facebook có tên "Đặng Văn Hiếu" cho vay tiền online

là trang mạng lừa đảo chuyên chiếm đoạt tài sản của người khác, do bản thân muốn có tiền tiêu xài nên H đã đăng ký tham gia làm cộng tác viên cho trang Facebook nêu trên. H chủ động liên hệ với ông Phan Quang T và Nguyễn Đình P rồi đưa thông tin gian dối để ông T và ông P tin vào việc được vay tiền online và được hưởng hoa hồng trong số tiền lừa đảo. Từ ngày 10/6/2023 đến ngày 11/6/2023 tại xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng ông Phan Quang T bị chiếm đoạt với số tiền là 9.200.000 đồng và từ ngày ngày 13/6/2023 đến ngày 15/6/2023 tại thôn Thạch Nham Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng ông Nguyễn Đình P bị chiếm đoạt với số tiền là 17.600.000 đồng. Tổng số tiền ông Phan Quang T và Nguyễn Đình P thông qua Nguyễn Thị Thu H bị chiếm đoạt là 26.800.000 đồng và Nguyễn Thị Thu H đã được chia lại với số tiền là 8.750.000 đồng.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:* Xét thấy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, đã lợi dụng lòng tin của những người bị hại dùng thủ đoạn gian dối để những người bị hại tin tưởng trong việc được vay tiền nhằm chiếm đoạt lấy tiền hưởng hoa hồng tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên nảy sinh ý định gian dối 02 lần với số tiền 26.800.000 đồng và được chia lại số tiền 8.750.000đ nhằm mục đích có tiền tiêu xài và thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã phạm vào tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

[5] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc khai báo và trình bày trung thực, đầy đủ tình tiết của vụ án, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tích cực khắc phục, bồi thường cho người bị hại là ông Nguyễn Đình P toàn bộ số tiền chiếm đoạt 17.600.000đ và Phan Quang T số tiền 5.000.000đ. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có mẹ già và nuôi con nhỏ. Do đó, HĐXX thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối

với bị cáo trong khi lượng hình theo theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Thu H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội, nên HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về địa phương nơi cư trú để theo giỏi, giám sát trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra người bị hại là ông Phan Quang T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại đã bị chiếm đoạt là 4.200.000đ. Xét thấy đây là số tiền mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt nên HĐXX thấy cần buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải trả lại cho người bị hại là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu đen, số imei 352292936517041 có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thu H trong việc sử dụng vào mục đích lừa đảo nên HĐXX thấy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Đối với đối tượng có tài khoản Facebook "Đặng Văn Hiếu", Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Khi nào xác định được nhân thân, lai lịch và làm việc được với đối tượng nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang sẽ xử lý sau là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

- Đối với số tài khoản 0396227257 mở tại Ngân hàng TMCP Vpbank, chủ tài khoản NGUYEN THI TOAN. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã gửi ủy thác điều tra. Kết quả bà Nguyễn Thị Toán xác định từ trước đến nay bà chưa từng đăng ký bất kỳ số tài khoản nào với Ngân hàng cũng như không cho, cho mượn hay bán cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào nên HĐXX không đề cập.

- Đối với bà Lê Thị Q không biết việc H sử dụng số tài khoản của mình để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử lý đối với Quý là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

[9] Từ những nhận định trên, HĐXX xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm viện nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo Nguyễn Thị Thu H thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị HĐXX áp dụng.

[10] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. **Xử phạt**: NGUYỄN THỊ THU HÀ 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/05/2024.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H về UBND xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về TNDS: Căn cứ Điều 48 BLHS. Các Điều 587, 589, 468, 357 BLDS. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm bồi thường cho ông Phan Quang T số tiền 4.200.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS. Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu đen, số imei 352292936517041.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/05/2024).

Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 BLHS. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

Nơi nhận:
- *Bị cáo.....;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND h. Hòa Vang;*
- *Công an h. Hòa Vang;*
- *TAND Tp. Đà Nẵng;*
- *VKSND Tp. Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;*
- *Chi cục THADS h. Hòa Vang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*